

Số: 196/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 19 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 302/2024/TLST-HNGĐ, ngày 26/11/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị D1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp Long Đại, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Dương Văn D2, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp Long Đại, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị D1 và ông Dương Văn D2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị D1 và ông Dương Văn D2 thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Trương Thị D1 và ông Dương Văn D2 thống nhất giao hai người con chung Dương Anh Khôi, sinh ngày 25/11/2013 và Dương An Khang,

sinh ngày 30/8/2022, cho mẹ là bà D1 được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và phù hợp với nguyện vọng của con chưa thành niên.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho bà Trương Thị D1 và ông Dương Văn D2 biết về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Trương Thị D1 và ông Dương Văn D2 không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trương Thị D1 và ông Dương Văn D2 khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

\* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Bà Trương Thị D1 phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Ông Dương Văn D2 phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Bà Trương Thị D1 tự nguyện nộp thay cho ông Dương Văn D2 án phí hôn nhân sơ thẩm. Do đó, bà Trương Thị D1 phải chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được cân trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí bà D1 đã nộp theo biên lai thu số 0001083 ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Trương Thị D1 được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- UBND xã Mê Linh, huyện Lâm Hà,
- Tỉnh Lâm Đồng (Số: 55, ngày 01/11/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Minh Thơ**